TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/9/2023
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Huệ.

Ông Trần Minh Út.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quang Nhật – Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 271/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 446/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 351/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Cẩm T, sinh năm 1980 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Ông Lâm Vũ E (Lâm Vủ E), sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 6 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Cẩm T trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2003, bà Võ Cẩm T và ông Lâm Vũ E kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau vào ngày 29 tháng 9 năm 2005 (Giấy chứng nhận kết hôn số 62). Trong thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường hay cự cãi nhau, vợ chồng không hòa hợp lối sống, từ đó cuộc sống vợ chồng ngày càng phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến không còn sống chung với nhau đến nay. Xét thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên bà Võ Cẩm T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lâm Vũ E.

Về con chung: Quá trình sống chung giữa bà T và ông E có 02 người con chung tên Lâm Anh T, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2003 và Lâm Minh K, sinh

ngày 11 tháng 6 năm 2006. Con chung tên Lâm Anh T hiện đã trưởng thành và có gia đình riêng không yêu cầu giải quyết. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lâm Minh K, không yêu cầu ông Lâm Vũ E cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Lâm Vũ E đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông E vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của bà T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Võ Cẩm T cho bà Võ Cẩm T được ly hôn với ông Lâm Vũ E. Giao con chung tên Lâm Minh K cho bà Võ Cẩm T nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyên của bà Võ Cẩm T không yêu cầu ông Lâm Vũ E cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa bà Võ Cẩm T với ông Lâm Vũ E được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lâm Vũ E là bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bà Võ Cẩm T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Lâm Vũ E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Võ Cẩm T với ông Lâm Vũ E.

[3] Về hôn nhân: Bà Võ Cẩm T với ông Lâm Vũ E sống chung với nhau như vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau ngày 29 tháng 9 năm 2005 (Giấy chứng nhận kết hôn số 62). Do đó, hôn nhân của bà Võ Cẩm T với ông Lâm Vũ E là hợp pháp. Quá trình sống chung bà Võ Cẩm T cho rằng bà và ông E có nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lâm Vũ E. Đối với ông Lâm Vũ E, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng ông E vẫn vắng mặt không lý do, không vì sự kiện bất khả kháng và cũng không cung cấp tài liệu, lời khai và chứng cứ để phản đối yêu cầu khởi kiện của bà T.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bà T đã gửi đơn yêu cầu ly hôn với ông E một thời gian dài nhưng ông E không có ý kiến gì, bà T cho rằng trong cuộc sống vợ chồng giữa bà và ông E thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và thường xuyên cự cãi nhau dẫn đến hiện vợ chồng không còn sống chung với nhau. Điều đó cho thấy, hôn nhân giữa bà Võ Cẩm T với ông Lâm Vũ E đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không Thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu bà Võ Cẩm T được ly hôn với ông Lâm Vũ E.

[4] Về quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình sống chung bà T và ông E có 02 người con chung tên Lâm Anh T và Lâm Minh K. Bà T yêu cầu sau khi ly hôn, bà được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng người con chung tên Lâm Minh K, không yêu cầu ông Lâm Vũ E cấp dưỡng nuôi con; con chung tên Lâm Anh T đã trưởng thành và có gia đình riêng, không yêu cầu giải quyết.

Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình giải quyết vụ án ông Lâm Vũ E không có ý kiến gì về yêu cầu nuôi con của bà T. Đồng thời, tại bản tự khai ngày 12 tháng 6 năm 2023, Lâm Minh K có nguyện vọng được sống cùng với mẹ là bà Võ Cẩm T nếu cha mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy để không làm xáo trộn đời sống của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của bà Võ Cẩm T giao con chung tên Lâm Minh K, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2006 cho bà Võ Cẩm T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông Lâm Vũ E cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung:

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Không có tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình bà Võ Cẩm T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 207, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Võ Cẩm T với ông Lâm Vũ E (Lâm Vủ E).

2. Về con chung: Giao con chung tên Lâm Minh K, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2006 cho bà Võ Cẩm T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động để nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Võ Cẩm T không yêu cầu ông Lâm Vũ E cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí: Buộc bà Võ Cẩm T phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 24 tháng 7 năm 2023, bà Võ Cẩm T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0019095 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được chuyển thu.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Bà Võ Cẩm T, ông Lâm Vũ E vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã Việt Thắng, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Nguyễn Văn Bình